

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2024

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 5924/QĐ-BYT, ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3080/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Quyết định số 1092/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình sức khỏe Việt Nam;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình Sức khỏe Việt Nam triển khai trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu: Tăng cường các hoạt động nhằm xây dựng môi trường hỗ trợ, tăng cường vai trò và năng lực của mỗi người dân, thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe toàn diện để nâng cao sức khỏe, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

Các chỉ số cụ thể: (Có phụ lục kèm theo).

2. Các hoạt động:

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các văn bản, kế hoạch chỉ đạo, định hướng để các đơn vị triển khai, thực hiện. Rà soát, nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung chính sách, pháp luật liên quan theo từng lĩnh vực y tế của Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

- Căn cứ các mục tiêu, chỉ số chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lồng ghép, đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình Sức khỏe Việt Nam vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và ưu tiên phân bổ kinh phí hằng năm để đạt được các mục tiêu sức khỏe ở từng địa phương.

- Tổ chức giám sát, định kỳ đánh giá kết quả, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền biết, chỉ đạo; báo cáo những khó khăn, vấn đề tồn tại và đề xuất giải pháp để cùng tháo gỡ kịp thời.

2.2. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyên môn theo lĩnh vực:

a) Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý:

- Tăng cường các hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng thông qua tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 29/5/2020 của UBND huyện thực hiện Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời để phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam” trên địa bàn huyện Ia H’Drai giai đoạn 2020-2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 23/5/2022 của UBND huyện Ia H’Drai về Phòng, chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Ia H’Drai đến năm 2025; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 13/5/2022 của UBND huyện Ia H’Drai về thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng huyện Ia H’Drai đến năm 2025; Kế hoạch số 570/KH-UBND, ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024.

- Phổ biến các khuyến nghị, hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng hợp lý cho người dân từ các thực phẩm sẵn có và phù hợp với cách ăn của người Việt Nam; tổ chức thực hiện Những lời khuyên dinh dưỡng hợp lý.

- Triển khai Kế hoạch quốc gia Truyền thông vận động thực hiện giảm muối trong khẩu phần ăn để phòng, chống tăng huyết áp, đột quỵ và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2018 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 2033/QĐ-BYT ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động trong lĩnh vực dinh dưỡng như Chương trình mục tiêu Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình xây dựng Nông thôn mới, Chương trình Giảm nghèo bền vững.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Cải thiện An ninh dinh dưỡng, thực phẩm hộ gia đình và đáp ứng dinh dưỡng trong trường hợp khẩn cấp.

b) Tăng cường khuyến khích người dân vận động thể lực:

- Khuyến khích nhân viên y tế tăng cường vận động thể lực trong quá trình công tác, làm việc; các cơ Phòng khám bệnh, chữa bệnh triển khai hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ người bệnh luyện tập dưỡng sinh trong quá trình điều trị bệnh; hướng dẫn người bệnh có nhu cầu phục hồi chức năng luyện tập sớm để phục hồi sức khỏe.

- Trạm Y tế tăng cường hướng dẫn, khuyến nghị về mức độ hoạt động thể lực và loại hình hoạt động thể lực phù hợp với lứa tuổi cho người dân; các hướng dẫn, tư vấn về vận động thể lực cho người dân và bệnh nhân; phối hợp với các trường học trên địa bàn hướng dẫn giáo viên để khuyến khích học sinh vận động thể lực hợp lý.

- Trung tâm Y tế phối hợp với ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai các mô hình, chương trình tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe phù hợp tại nơi làm việc và tại cộng đồng; hướng dẫn kê đơn vận động thể lực trong quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm.

c) Chăm sóc sức khỏe trẻ em và học sinh:

- Tăng cường công tác tiêm chủng, tăng số lượng vắc xin cho tiêm chủng. Nâng cao chất lượng mạng lưới cung cấp dịch vụ tiêm chủng cho mọi đối tượng trong diện tiêm chủng; áp dụng công nghệ thông tin để triển khai và duy trì hiệu quả hệ thống quản lý tiêm chủng quốc gia.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai. Triển khai các nội dung về chăm sóc, quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh thuộc Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch 36/KH-UBND ngày 07/03/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn.

- Chủ động triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống một số bệnh học đường cho trẻ em, học sinh trên địa bàn; tăng cường quản lý sức khỏe trẻ em nói chung, học sinh nói riêng; lồng ghép các hoạt động để đảm bảo hiệu quả của các chương trình.

d) Phòng, chống tác hại của thuốc lá:

- Rà soát, nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung chính sách, văn bản pháp luật phù hợp để đẩy mạnh việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; Công ước khung về kiểm soát thuốc lá; hệ thống văn bản quy định chi tiết Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá. Tổ chức triển khai các hoạt động thuộc Chương trình Phòng, chống tác hại thuốc lá. Tổ chức thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch số 2199/KH-UBND, ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng chống tác hại thuốc lá đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về nội dung Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá, vận động người dân không sử dụng thuốc lá, cai nghiện thuốc lá, tuân thủ các quy định theo Luật.

- Tăng cường năng lực và hoạt động thanh kiểm tra việc thực thi Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và xử phạt vi phạm theo Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; tiếp tục tăng cường năng lực thực hiện công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nghiên cứu, áp dụng thí điểm việc cung cấp dịch vụ tư vấn và điều trị cai nghiện thuốc lá tại các cơ Trung tâm Y tế và cộng đồng trên địa bàn huyện.

- Phối hợp đánh giá ảnh hưởng của thuốc lá mới đối với sức khỏe; đề xuất giải pháp phù hợp để bảo vệ sức khỏe người dân.

e) Phòng, chống tác hại của rượu, bia:

- Phổ biến tài liệu hướng dẫn, tư vấn phòng, chống tác hại của rượu, bia ở cộng đồng và tại các cơ Trung tâm Y tế. Tăng cường truyền thông cho người dân về Luật Phòng chống tác hại của rượu bia.

- Nghiên cứu, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế các tuyến về phòng, chống tác hại của rượu, bia. Hướng dẫn, tổ chức triển khai công tác chẩn đoán, điều trị, phục hồi chức năng cho người mắc bệnh hoặc rối loạn chức năng do uống rượu, bia; phòng, chống nghiện, tái nghiện rượu, bia tại các cơ Phòng khám, chữa bệnh. Cập nhật, phổ biến tài liệu hướng dẫn, quy trình chẩn đoán, điều trị, phục hồi chức năng cho người mắc bệnh, rối loạn chức năng có liên quan đến uống rượu, bia; phòng, chống nghiện, tái nghiện rượu, bia.

- Hướng dẫn, tổ chức triển khai hoạt động tư vấn, sàng lọc, can thiệp giảm tác hại cho người có nguy cơ sức khỏe do uống rượu, bia tại y tế cơ Phòng và tại cộng đồng.

- Tuyên truyền, quán triệt trong ngành Y tế để tuân thủ các quy định của Luật Phòng chống tác hại của rượu bia tại các cơ Phòng khám bệnh, chữa bệnh.

f) Nâng cao chất lượng các hoạt động vệ sinh môi trường:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu theo Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 và đánh giá khí hậu tỉnh Kon Tum. Tuyên truyền, truyền thông cho người dân và cộng đồng về ứng phó biến đổi khí hậu nhằm lan tỏa nội dung về ứng phó biến đổi khí hậu đến từng cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư và hộ gia đình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại các đơn vị cấp nước trên địa bàn huyện; tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng nước do hộ gia đình tự khai thác tại khu vực có nguy cơ ô nhiễm nguồn nước. Vận động người dân sử dụng nước sạch cho mục đích ăn uống, sinh hoạt và thực hiện biện pháp đảm bảo vệ sinh nguồn nước, dụng cụ/thiết bị chứa nước tại hộ gia đình. Thực hiện tốt việc xử lý nước và vệ sinh môi trường khi xảy ra thiên tai (lũ lụt, hạn hán...).

- Tổ chức triển khai hiệu quả hoạt động nhằm cải thiện điều kiện vệ sinh hộ gia đình: Đề án truyền thông về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và sử dụng nước sạch nông thôn giai đoạn 2018 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 6847/QĐ-BYT ngày 13/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 04/7/2022 của UBND huyện về thực hiện Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn.

- Nâng cao năng lực giám sát và đánh giá tác động, áp dụng hệ thống quản lý thông tin và báo cáo thống kê về tình hình bệnh tật, tử vong do tác động của hóa chất độc hại và ô nhiễm môi trường.

- Phối hợp để triển khai hiệu quả Chương trình Cộng đồng chung tay phòng chống dịch bệnh; tổ chức chương trình, chiến dịch truyền thông hưởng ứng Ngày thế giới rửa tay với xà phòng hằng năm; xây dựng và nhân rộng các mô hình truyền thông rửa tay với xà phòng trong trường học, nơi công cộng và tại hộ gia đình.

g) Đảm bảo an toàn thực phẩm:

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông an toàn thực phẩm, tuyên truyền trực tiếp đến cộng đồng dân cư, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS.

- Tăng cường công tác hậu kiểm và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm; rà soát, xây dựng và hoàn thiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thực phẩm.

- Nâng cao năng lực phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tăng cường kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các quy định về điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm của các cơ Phòng bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp thức ăn sẵn, nhà hàng, khách sạn, khu du lịch, lễ hội, thức ăn đường phố, chợ, cảng, trường học, khu công nghiệp và chế xuất. giám sát môi nguy cơ ô nhiễm, các tác nhân gây ngộ độc thực phẩm, cảnh báo xử lý kịp thời các sự cố về an toàn thực phẩm; điều tra xử lý kịp thời khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- Tăng cường hoạt động cảnh báo và phân tích nguy cơ an toàn thực phẩm làm cơ Phòng cho công tác quản lý an toàn thực phẩm dựa vào bằng chứng.

h) Tăng cường phòng, chống một số bệnh không lây nhiễm:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Cập nhật, phổ biến quy định, hướng dẫn chuyên môn về dự phòng, phát hiện sớm, quản lý các bệnh không lây nhiễm; tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao năng lực dự phòng, phát hiện và quản lý bệnh không lây nhiễm tại tuyến y tế cơ Phòng và tại cộng đồng.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo phổ biến, hướng dẫn lập kế hoạch và tổ chức triển khai cho địa phương; kiểm tra giám sát và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến y tế cơ Phòng.

- Phối hợp với Chính quyền địa phương tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch để tăng cường cung cấp dịch vụ dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm, quản lý điều trị tăng huyết áp, bệnh tim mạch, đái tháo đường và một số bệnh không lây nhiễm khác tại các trạm y tế cấp xã trên toàn huyện.

i) Tiếp tục tổ chức tốt chăm sóc sức khỏe người dân tại cộng đồng:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc sức khỏe chủ động như: Tư vấn, khám chữa bệnh từ xa; cung cấp các dịch vụ theo dõi sức khỏe tại nhà; kết nối người dân với cơ sở y tế, với bác sĩ để trợ giúp, chăm sóc sức khỏe người dân

từ xa theo Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh triển khai các nền tảng số y tế trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030.

- Phổ biến quy định, hướng dẫn để triển khai hoạt động kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người dân, bảo đảm mọi người dân được định kỳ kiểm tra, theo dõi các chỉ số sức khỏe cơ bản phù hợp theo nhóm tuổi và nhóm đối tượng.

- Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn về lập Hồ sơ sức khỏe cá nhân để cập nhật, theo dõi, quản lý sức khỏe liên tục và lâu dài cho từng đối tượng trẻ em, học sinh, sinh viên, người lao động và người cao tuổi.

- Nâng cao năng lực cho tuyến y tế cơ Phòng để triển khai hoạt động kiểm tra sức khỏe, lập Hồ sơ sức khỏe cá nhân và quản lý, chăm sóc sức khỏe kịp thời cho người dân.

- Triển khai các biện pháp để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lập Hồ sơ sức khỏe, quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho người dân.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 05/12/2022 của UBND huyện về thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn.

k) Đẩy mạnh hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1211/KH-UBND ngày 15/4/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030.

- Nâng cao chất lượng hoạt động điều trị, chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi trên địa bàn huyện. Tiếp tục đào tạo nhân viên y tế chuyên ngành Lão khoa thông qua các hình thức; Trung tâm Y tế bố trí phòng Lão khoa.

- Phổ biến, cập nhật quy định, hướng dẫn, tài liệu chuyên môn về chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng; tổ chức đào tạo, tập huấn về chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng cho cán bộ y tế tuyến cơ Phòng và cho người chăm sóc.

- Triển khai các Chương trình, kế hoạch về chăm sóc dài hạn cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng, thực hiện quản lý sức khỏe và kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi, bảo đảm mỗi người cao tuổi được định kỳ kiểm tra huyết áp, xét nghiệm đường máu và các chỉ số cơ bản khác.

l) Chăm sóc sức khỏe người lao động:

- Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch số 2561/KH-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp bản giai đoạn 2020- 2030.

- Triển khai các chương trình, hoạt động nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc. Triển khai thực hiện tốt các quy định, hướng dẫn của Trung ương về kiểm soát ô nhiễm môi trường lao động tại các khu công nghiệp, cơ Phòng sản xuất, làng nghề và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhằm đảm bảo điều kiện môi trường lao động tại cơ Phòng trên địa bàn huyện.

- Xây dựng và triển khai mô hình gói dịch vụ chăm sóc sức khỏe lao động cơ bản cho người lao động trong khu vực không có hợp đồng lao động (các khu vực nông nghiệp, làng nghề, lâm nghiệp...).

2.3. *Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông:*

- Lồng ghép nội dung truyền thông về Chương trình Sức khỏe Việt Nam trong kế hoạch truyền thông, cung cấp thông tin y tế hằng năm; tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe về Chương trình nhằm phổ biến, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể đồng thuận, chủ động tham gia Chương trình theo nhiệm vụ được phân công; vận động người dân ủng hộ, chủ động, tích cực thực hiện các hướng dẫn, khuyến cáo nhằm nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh tật...

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc sức khỏe chủ động như: Tư vấn, khám chữa bệnh từ xa; cung cấp các dịch vụ theo dõi sức khỏe tại nhà; kết nối người dân với cơ Trung tâm Y tế, với bác sĩ để trợ giúp, chăm sóc sức khỏe người dân từ xa...

- Tổ chức hoạt động, chương trình, chiến dịch thông tin, giáo dục, truyền thông đặc thù đối với một số nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam:

+ Bảo đảm dinh dưỡng để phòng chống bệnh không lây nhiễm; vai trò của nhãn dinh dưỡng; khuyến khích ăn đủ rau và trái cây, giảm tiêu thụ đồ uống có đường, giảm tiêu thụ chất béo...

+ Vai trò của tăng cường hoạt động thể lực; tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia các phong trào, hoạt động tăng cường vận động thể lực, rèn luyện thể dục thể thao.

+ Các biện pháp dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị, chăm sóc người mắc bệnh tăng huyết áp, tim mạch, đái tháo đường, ung thư và các bệnh không lây nhiễm khác.

+ Vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức trong việc vận động, đầu tư, phối hợp, tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam để nâng cao sức khỏe cho người dân.

- Triển khai thường xuyên các hoạt động truyền thông về các nội dung Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên hệ thống loa phát thanh và các trang mạng xã hội có liên quan; thực hiện phát thông điệp truyền thông trên loa truyền thanh của xã, cấp phát tờ rơi truyền thông cho người dân đồng thời triển khai góc truyền thông, tư vấn tại Trạm Y tế xã và truyền thông lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện ở cộng đồng.

- Tổ chức truyền thông về Chương trình Sức khỏe Việt Nam nhân các ngày, sự kiện sức khỏe hằng năm như: Ngày Ung thư thế giới (04/02), Ngày Nước thế giới (22/3), Ngày Sức khỏe thế giới (07/4), Tháng Hành động vì an toàn thực phẩm (15/4-15/5), Tuần lễ Tiêm chủng thế giới (24-30/4), Ngày Hen toàn cầu (05/5), Ngày Thế giới phòng chống tăng huyết áp (17/5), Ngày Thế giới không

thuốc lá (31/5), Tuần lễ Quốc gia không khói thuốc lá (25-31/5), Ngày vi chất dinh dưỡng (01-02/6), Ngày Môi trường thế giới (05/6), Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ (01-07/8), Ngày Tim mạch thế giới (29/9), Ngày Sức khỏe tâm thần thế giới (10/10), Ngày Thế giới rửa tay với xà phòng (15/10), Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển (16-23/10), Ngày Đột quy thế giới (29/10), Ngày Phòng chống đái tháo đường thế giới (14/11), Ngày Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính toàn cầu (thứ Tư tuần thứ ba của tháng 11 của năm), và các sự kiện liên quan khác.

2.4. Theo dõi, kiểm tra giám sát và đánh giá:

- Thông kê báo cáo số liệu để đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo các biểu mẫu, công cụ, quy trình, tổ chức quản lý cơ Phòng dữ liệu và triển khai lồng ghép thống kê báo cáo thường kỳ về kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực y tế của Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

- Lồng ghép thu thập số liệu trong các điều tra, khảo sát chuyên ngành về dinh dưỡng và điều tra, khảo sát của các ngành, các lĩnh vực khác để theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện từng lĩnh vực sức khỏe trong Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra giám sát liên ngành, chuyên ngành tại các địa phương để theo dõi, đánh giá, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật thuộc lĩnh vực y tế cho việc triển khai trong Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

- Tổ chức các hội nghị lồng ghép với các nội dung phù hợp khác để hằng năm đánh giá tiến độ của lĩnh vực y tế trong Chương trình; định kỳ tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam sau từng giai đoạn triển khai.

3. Nguồn kinh phí

- Sử dụng ngân sách nhà nước của đơn vị; lồng ghép các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Vận dụng các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Trung tâm Y tế:

- Căn cứ các chỉ tiêu của Kế hoạch số 3080/KH-UBND, ngày 02/11/2018 của UBND tỉnh Kon Tum và Kế hoạch này, phối hợp với Văn phòng HĐND - Ủy ban nhân dân huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động, đảm bảo đạt được các mục tiêu theo yêu cầu; trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã để thực hiện.

- Chủ động xây dựng kế hoạch của Trung tâm Y tế, chỉ đạo Trạm Y tế triển khai các hoạt động có hiệu quả, sau khi có Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện.

- Triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn; trong đó chú trọng phát triển các kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu hướng đến đạt các chỉ tiêu về phát triển dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến.

- Có kế hoạch định hướng phát triển chuyên khoa Lão, nâng cao chất lượng điều trị, chăm sóc cho người cao tuổi khi đến khám bệnh, chữa bệnh.

- Tăng cường các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện; tham mưu Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm huyện, Trung tâm Y tế tăng cường các hoạt động giám sát nguồn thực phẩm, giám sát chất lượng các bếp ăn tập thể, bếp ăn trường học; tăng cường tuyên truyền cho người dân sử dụng thực phẩm đúng cách, đảm bảo an toàn; triển khai các giải pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

* **Trạm Y tế xã:** Căn cứ các chỉ tiêu Kế hoạch và nhiệm vụ của các đơn vị, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động, nhằm đạt được các mục tiêu liên quan.

* **Chế độ báo cáo:** Định kỳ hàng năm, các đơn vị tổng hợp kết quả, báo cáo Trung tâm Y tế trước ngày 15/12 (gửi qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật);

4.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với Trung tâm Y tế và chính quyền địa phương thực hiện tốt các chính sách, giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu về giáo dục; có giải pháp phù hợp nhằm tăng tỷ lệ trường học bán trú, nội trú có tổ chức bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng cho học sinh và tăng cường vận động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

- Chủ động triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng các hoạt động y tế học đường, chăm sóc sức khỏe cho học sinh, sinh viên trên địa bàn huyện.

4.3. Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Du lịch và Truyền thông huyện

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương thực hiện tốt các chính sách, giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu về hoạt động thể lực cho trẻ em và người trưởng thành; ưu tiên hướng dẫn, khuyến nghị về mức độ hoạt động thể lực và loại hình hoạt động thể lực phù hợp với lứa tuổi cho người dân, nhất là địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe phù hợp tại nơi làm việc và tại cộng đồng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, tổ chức cá nhân hoạt động trên môi trường mạng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, vận động xã hội thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế, các Phòng, ban, ngành liên quan truyền thông, phổ biến các nội dung các lĩnh vực thuộc Chương trình sức khỏe Việt Nam đến toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện, đặc biệt là các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4.4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ duy trì và phát triển tăng tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch trên địa bàn huyện và đặc biệt chú trọng quan tâm ở khu vực người dân tộc thiểu số để giảm dần khoảng cách về điều kiện sống giữa các vùng, các khu vực trong huyện.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về vệ sinh lồng ghép trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình dự án khác có liên quan đang triển khai thực hiện trong giai đoạn 2019 - 2025.

4.5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng các văn bản triển khai các hoạt động theo kế hoạch.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, đánh giá và tổng hợp báo cáo UBND huyện, Bộ Y tế theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện tốt các chính sách, giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe người lao động đặc biệt là người lao động trong khu vực không có hợp đồng lao động (khu vực nông nghiệp, làm nghề, lâm nghiệp...).

4.6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Tăng cường công tác quản lý sản xuất, kinh doanh rượu, bia; phòng ngừa và xử lý rượu, bia nhập lậu, rượu, bia giả, không đảm bảo an toàn. Tổ chức các hoạt động phòng, chống thuốc lá giả, thuốc lá nhập lậu.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế và chính quyền địa phương triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, từ khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh theo quy định.

4.7. Ủy ban nhân dân các xã:

- Căn cứ các mục tiêu Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình tại địa phương đến năm 2025; bố trí ngân sách và lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án có liên quan nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình tại địa phương;

- Chủ động lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình, kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm nhằm đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Rà soát duy trì và nhân rộng các mô hình hiệu quả về thực hiện các nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Phối hợp, tham gia tổ chức triển khai, lồng ghép nguồn lực nhằm tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của nhân dân về thực hiện các nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện để đạt được các mục tiêu theo Kế hoạch. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (qua Trung tâm Y tế huyện) trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban Mặt trận TQVN huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các Phòng, ban ngành liên quan¹;
- UBND các xã;
- Trung tâm Y tế;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng

¹ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông; Trung tâm Y tế huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Tư pháp.

Phụ lục

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn huyện Ia H'Drai
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày tháng năm 2024)

TT	Lĩnh vực/Chỉ tiêu	Năm 2024	Nguồn báo cáo
I	Các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu cụ thể 1		
1	Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý		Trung tâm Y tế
	Tỷ lệ trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi	29,5%	
2	Tăng cường vận động thể lực		Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Du lịch và Truyền thông huyện
	Tỷ lệ người dân thiếu vận động thể lực:		
	- Người 18 - 69 tuổi	<22%	
	- Trẻ em 13 - 17 tuổi	60%	
II	Các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu cụ thể 2		
3	Phòng chống tác hại của thuốc lá		Trung tâm Y tế và Ủy ban nhân dân các xã
	Tỷ lệ hút thuốc ở nam giới trưởng thành	<37%	
	Tỷ lệ hút thuốc thụ động của người dân:		
	- Tại nhà	<50%	
	- Nơi làm việc	35%	
4	Phòng chống tác hại của rượu, bia		Trung tâm Y tế và Công an huyện
	Tỷ lệ uống rượu, bia ở mức nguy hại ở nam giới trưởng thành	<35%	
5	Vệ sinh môi trường		
	Tỷ lệ hộ gia đình được tuyên truyền, truyền thông về nước sạch:		Trung tâm dịch vụ và môi trường huyện
	- Nông thôn	75%	
	- Thành thị	90%	
	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh:		Trung tâm Y tế
	- Nông thôn	75%	
	- Thành thị	>94%	
	Tỷ lệ người dân rửa tay với xà phòng	50%	
6	An toàn thực phẩm		
	Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc/vụ trở lên (so với trung bình giai đoạn 2011-2015)	10%	Trung tâm Y tế

TT	Lĩnh vực/Chỉ tiêu	Năm 2024	Nguồn báo cáo
	Tỷ lệ người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm	90%	
	Tỷ lệ cơ Phòng sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm đạt điều kiện an toàn thực phẩm	90%	
III	Các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu cụ thể 3:		
7	Chăm sóc sức khỏe trẻ em và học sinh		
	Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đầy đủ:	≥97%	Trung tâm Y tế
	Tỷ lệ trường học bán trú, nội trú có tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng cho học sinh:		Phòng Giáo dục và Đào tạo
	- Trường mầm non	70%	
	- Trường tiểu học	75%	
	Tỷ lệ học sinh được hướng dẫn rèn luyện thị lực	40%	Trung tâm Y tế
8	Phát hiện và quản lý một số bệnh không lây nhiễm		
	Tỷ lệ trạm y tế cấp xã thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm phổ biến	95%	
	Tỷ lệ phát hiện tăng huyết áp	50%	
	Tỷ lệ quản lý điều trị tăng huyết áp	50%	
	Tỷ lệ phát hiện đái tháo đường	50%	Trung tâm Y tế
	Tỷ lệ quản lý điều trị đái tháo đường	50%	
	Tỷ lệ người thuộc đối tượng nguy cơ được khám phát hiện sớm ung thư (Ung thư vú, ung thư cổ tử cung và ung thư đại trực tràng)	40%	
9	Quản lý sức khỏe người dân		
	Tỷ lệ người dân được quản lý, theo dõi sức khỏe tại cộng đồng	90%	Trung tâm Y tế
10	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi		
	Tỷ lệ trạm y tế cấp xã triển khai chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng và gia đình	100%	Trung tâm Y tế
11	Chăm sóc sức khỏe người lao động		
	Tỷ lệ người lao động làm việc tại các cơ Phòng có nguy cơ bị các bệnh nghề nghiệp phổ biến được phát hiện bệnh nghề nghiệp	20%	Trung tâm Y tế
	Tỷ lệ xã thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe lao động cơ bản cho người lao động trong khu vực không có hợp đồng lao động (nông nghiệp, lâm nghiệp, làng nghề,...)	20%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện